

QUY CHẾ
CHI TIÊU NỘI BỘ CỦA CĐCS TRƯỜNG THCS NAM THANH
(Ban hành theo Quyết định số 75/QĐ-CĐCS, ngày 21 tháng 9 năm 2024
của BCH Công đoàn trường THCS Nam Thanh)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng thống nhất chi tiêu nội bộ của CĐCS trường THCS Nam Thanh nhằm đảm bảo phục vụ tốt cho hoạt động được ổn định đạt hiệu quả cao.

Áp dụng chi tiêu nội bộ trong quy chế nằm trong nguồn thu đoàn phí, kinh phí được cấp hàng năm và nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

Quy định các tiêu chuẩn định mức chi tiêu nội bộ đối với các khoản chi cho con người, chi hành chính, chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên tài sản cố định và chi khác.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Toàn thể Công đoàn viên thuộc CĐCS trường THCS Nam Thanh.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, các quy định về nguyên tắc tài chính nhà nước và tài chính Công đoàn.

Quản lý sử dụng kinh phí theo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, không vượt quá chế độ chi tiêu hiện hành do cơ quan có thẩm quyền quy định.

2. Thực hiện công khai dân chủ trong việc sử dụng nguồn kinh phí, chống thất thoát, chống lãng phí trong sử dụng nguồn kinh phí, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động tại CĐCS.

3. Phù hợp với hoạt động, phát huy tinh thần tích cực, sáng tạo trong thực thi công vụ, đảm bảo cho CĐCS hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Căn cứ xây dựng Quy chế

- Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;

- Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01/03/2022 và của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên Đoàn về việc ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại Công đoàn cơ sở;

- Quyết định số 3326/QĐ-TLĐ, ngày 20/9/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên Đoàn về việc ban hành quy định chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn;

- Quyết định số 4301/QĐ-TLĐ, ngày 04/03/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên Đoàn về việc ban hành quy định về tổ chức bộ máy quản lý tài chính công đoàn; tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm trưởng ban tài chính, trưởng phòng kế toán; phân công Chánh văn phòng, Phó Chánh văn phòng phụ trách bộ phận tài chính; phân công người làm công tác kế toán tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở; chế độ phụ cấp làm nhiệm vụ kế toán trưởng trong các đơn vị kế toán công đoàn;

- Quyết định số 5692/QĐ-TLĐ, ngày 08/12/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn các cấp;

- Quyết định số: 7201/QĐ-TLĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên Đoàn về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ, ngày 1/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên Đoàn về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở; Quyết định số 4301/QĐ-TLĐ, ngày 04/3/2002 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên Đoàn về việc ban hành quy định về tổ chức bộ máy quản lý tài chính công đoàn; tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm trưởng ban tài chính, trưởng phòng kế toán; phân công Chánh văn phòng, Phó Chánh văn phòng phụ trách bộ phận tài chính; phân công người làm công tác kế toán tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở; chế độ phụ cấp làm nhiệm vụ kế toán trưởng trong các đơn vị kế toán công đoàn;

- Căn cứ hướng dẫn 42/HD-TLĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn Công khai tài chính, tài sản công đoàn.

- Căn cứ các văn bản quy định chế độ, tiêu chuẩn định mức chi tài chính hiện hành của Nhà nước.

- Căn cứ tình hình sử dụng kinh phí của 3 năm liền kề.

CHƯƠNG II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đoàn viên, người lao động tối thiểu 60% x 75% KPCĐ

1.1. Chi hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên người lao động: Căn cứ vào tình hình thực tế các chi phí liên quan BCH CĐCS quyết định.

1.2. Chi phối hợp tổ chức cho CBVCLĐ đi tham quan, du lịch (tối đa 10% tổng thu kinh phí và đoàn phí CĐCS được sử dụng).

1.3. Chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn tối thiểu 40% x 70% ĐPCĐ

- Tang lễ: bố; mẹ (chồng hoặc vợ), con của Công đoàn viên (Không quá 700.000đ/lần (trong đó chi 200.000đ làm vòng hoa) .

+ Trong trường hợp gia đình Công đoàn viên ở xa (cách trụ sở cơ quan từ 100 km trở lên) chi phối hợp/hỗ trợ tiền vé xe cho Công đoàn viên được cử đi đại diện công đoàn nhà trường (không quá 02 người) theo giá ghi trên vé, hoá đơn,

chứng từ mua vé hợp pháp theo quy định của pháp luật (nộp cường vé xe hoặc vé điện tử lưu chứng từ).

- Công đoàn viên: bố; mẹ (chồng hoặc vợ), con của Công đoàn viên năm viên: (Không quá) 300.000đ/1 lần /1 tuyến/ 1 năm. Nội trú ở nhà: (Không quá) 200.000đ/người Trình giấy năm viên của người thân.

+ Trong trường hợp đại phẫu: (Không quá) 500.000đ/1 lần /1 tuyến /1 năm Trình giấy năm viên của người thân.

- Thăm Công đoàn viên sinh con trong chế độ (Không quá): 500.000đ

- Chi Chuyển trường, nghỉ hưu (Không quá): 500.000đ/người/lần

- Chi tặng quà cho đoàn viên nhân dịp lễ, tết: Không quá 300.000đ/đoàn viên; tặng quà cho cán bộ công đoàn khi thôi không tham gia ban chấp hành công đoàn cơ sở: 300.000đ/người.

- Chi trợ cấp khó khăn cho đoàn viên công đoàn gặp khó khăn, hoạn nạn do tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, thiên tai, bệnh tật hiểm nghèo, hoả hoạn gây tổn thất về sức khoẻ, tài sản (Không quá): 1.000.000đ /người/lần. Ngoài ra trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Công đoàn quyết định.

1.4. Chế độ khen thưởng Công đoàn viên

- Tuỳ theo thực tế tài chính Công đoàn vào cuối năm, BCH Công đoàn sẽ thống nhất mức khen thưởng cụ thể.

- Thưởng Công đoàn viên tham gia các kỳ thi GVG và các cuộc thi do Công đoàn ngành phát động đạt giải (không quá) 200.000đ/người.

- Chi khen thưởng đột xuất đoàn viên công đoàn có thành tích xuất sắc:

+ Cá nhân: 200.000đ/người;

+ Tập thể dưới 5 người: 500.000đ, trên 5 người 1.000.000đ.

1.5. Chi đào tạo

- Chi thù lao báo cáo viên (kể cả tiền soạn bài) (Không quá): 300.000đ/buổi, nước uống cho báo cáo viên (Không quá): 10.000đ/buổi, và nước uống cho người dự (Không quá) 20.000đ/buổi trong các buổi nói chuyện thời sự, chính sách, pháp luật,...do công đoàn cơ sở tổ chức.

Các nội dung khác tại mục 1.5 Điều 6 quyết định 4290/QĐ-TLĐ, căn cứ vào tình hình thực tế BCH CĐCS quyết định.

2. Chi tuyên truyền vận động đoàn viên và người lao động tối đa 25% x 75% KPCĐ

2.1. Chi tuyên truyền, vận động

- Chi mua sách báo, tạp chí, ấn phẩm như: Báo Lao động, Tạp chí Lao động Công đoàn, Tạp chí Bảo hộ Lao động, sách, ấn phẩm của Nhà Xuất bản Lao động;.. phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục của công đoàn cơ sở.

- Chi tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tuyên truyền về sức khoẻ sinh sản, kế hoạch hoá gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội trong CBVCLĐ.

- Chi phối hợp tổ chức học văn hoá, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động.

- Chi tiền giấy, bút cho các hoạt động tuyên truyền trên bảng tin, phát thanh, báo tường của công đoàn cơ sở.

Căn cứ vào tình hình thực tế BCH CĐCS quyết định.

2.2. Chi phát triển đoàn viên công đoàn, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng CĐCS vững mạnh

Căn cứ vào tình hình thực tế BCH CĐCS quyết định.

2.3. Chi tổ chức phong trào thi đua

- Chi phối hợp tổ chức phát động thi đua; hội nghị sơ kết, tổng kết thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

(Căn cứ vào tình hình thực tế BCH CĐCS quyết định)

2.4. Chi về hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao

- Chi tổ chức cho CBVCLĐ thưởng thức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật.

- Chi hỗ trợ mua sắm phương tiện hoạt động văn nghệ, thể thao.

- Chi bồi dưỡng Ban tổ chức, vận động viên, diễn viên tham gia hội diễn văn nghệ, thi đấu thể thao do công đoàn cơ sở tổ chức; Chi bồi dưỡng cho vận động viên, diễn viên tham gia hội diễn, thi đấu thể thao do công đoàn cấp trên tổ chức: Tùy tình hình thực tế (có dự trù kinh phí cụ thể).

- Chi mua cầu lông 2 tút/ 1 lần tổ chức thi thể thao thiếu các cá nhân tự lo tập luyện.

- Chi mua bóng chuyền 1 quả trên 1 năm.

- Chi mua lưới bóng chuyền, lưới cầu lông 1 bộ trên 1 năm.

Căn cứ vào tình hình thực tế BCH CĐCS quyết định.

2.5. Chi phối hợp tổ chức các hoạt động

- Chi hỗ trợ Công đoàn viên nữ trong ngày 20/10; 8/3 (Không quá): 200.000đ /người.

- Chi hoạt động phong trào của Công đoàn: Tùy tình hình thực tế (có dự trù kinh phí cụ thể).

- Trường hợp đơn vị bạn mời dự lễ hội lớn: Hoa, quà tặng không quá 200.000đ.

- Chi phối hợp với cơ quan, đơn vị tổ chức ngày Quốc tế thiếu nhi, tết trung thu cho con, cháu CBVCLĐ của công đoàn cơ sở, mức chi 50.000đ -> 100.000đ/em.

- Chi khen thưởng, động viên con CBVCLĐ học giỏi, đạt giải trong các kỳ thi trong nước và quốc tế, mức chi 100.000đ -> 200.000đ/em.

Căn cứ vào tình hình thực tế BCH CĐCS quyết định.

2.6. Chi đại hội công đoàn cơ sở bao gồm: Trang trí, khánh tiết, in tài liệu, bồi dưỡng đại biểu, nước uống, các hội nghị... căn cứ dự toán và nguồn kinh phí thực tế BCH CĐCS quyết định.

3. Chi quản lý hành chính không quá 15% x 75% KPCĐ

- Hội nghị BCH, BTV Công đoàn cơ sở.

- Chi mua văn phòng phẩm, tài sản, dụng cụ làm việc, sửa chữa nhỏ phòng làm việc của công đoàn, tiền bưu phí, thông tin liên lạc, nước uống, tiếp khách, phí phát sinh tại ngân hàng nơi công đoàn cơ sở mở tài khoản giao dịch.

- Chi phương tiện vận tải: thuê phương tiện vận tải, phí, lệ phí

(Căn cứ vào tình hình thực tế BCH CĐCS quyết định.)

4. Chi phụ cấp cho cán bộ Công đoàn không chuyên trách Phụ cấp của cán bộ công đoàn cơ sở được sử dụng tối đa 45% của 70% đoàn phí công đoàn đối tượng chi và mức chi cụ thể như sau:

Số lượng đoàn viên	Hệ số trách nhiệm tối đa khu vực HCNNN			
	Chủ tịch	Phó Chủ tịch	UV BCH, UV BKT	UV BNC
Dưới 50 ĐV	0,14	0,1	0,08	0,05
Từ 50 đến dưới 200 ĐV	0,28	0,2	0,16	0,1
Từ 200 đến dưới 500 ĐV	0,35	0,27	0,23	0,17
Hệ số trách nhiệm tối đa khu vực DNNN và DNNNN				
	Chủ tịch	Phó Chủ tịch	UV BCH, UV BKT	UV BNC
Dưới 50 ĐV	0,1	0,06	0,04	0,03
Từ 50 đến dưới 200 ĐV	0,2	0,12	0,08	0,06
Từ 200 đến dưới 500 ĐV	0,3	0,18	0,12	0,09

Nếu chi không hết được chuyển sang chi cho các hoạt động khác, trường hợp thiếu, CĐCS phải xem xét giảm đối tượng, mức chi cho phù hợp với nguồn tài chính được phân bổ.

5. Chi khác không quá 15% của 70% đoàn phí công đoàn

- Chi phối hợp hoạt động với các Tổ chức Chính trị - Xã hội khác.

- Chi cho các công việc hoàn thiện các thủ tục để đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Chi tang lễ bố/mẹ (chồng hoặc vợ) của Công đoàn viên đã nghỉ hưu tại trường (Không quá) 500.000đ/lần (trong đó chi 200.000đ làm vòng hoa).

III. Tổ chức thực hiện

Ban Chấp hành công đoàn phải làm tốt công tác quản lý và kiểm tra, bảo đảm cho từng cán bộ công chức nắm vững, thực hiện tốt tinh thần quy chế này và nhận thức được việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là trách nhiệm và quyền lợi của từng cá nhân.

- Giao Ban Chấp hành công đoàn theo dõi việc thực hiện và tham mưu cho Lãnh đạo công đoàn về thực hiện các chế độ chi tiêu.

- Định kỳ hàng năm, Kế toán công đoàn báo cáo công khai tài chính với Lãnh đạo công đoàn và CBVC để biết.

- Khi có thay đổi của Công đoàn cấp trên, Ban chấp hành công đoàn sẽ điều chỉnh chế độ chi tiêu hành chính mới từ khi quy định mới có hiệu lực thi hành và sẽ lấy ý kiến tập thể đoàn viên công đoàn để điều chỉnh cho phù hợp.

- Khi Nhà nước có thay đổi những quy định về mức lương tối thiểu chung, Ban chấp hành công đoàn sẽ thực hiện theo quy định mới từ khi quy định của Nhà nước có hiệu lực thi hành.

- Chứng từ thanh toán phải đầy đủ bằng đề nghị, chứng từ, hóa đơn phải xác nhận của lãnh đạo công đoàn.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quy chế chi tiêu đã được thông qua trước toàn thể tập thể công đoàn viên lao động và nhất trí 100%.

Nơi nhận:

- LĐLĐ thành phố Điện Biên Phủ (báo cáo);
- Các đ/c UV BCH, UBKT CĐCS;
- Toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động;
- Lưu CĐCS./.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Quàng Thị Kim